

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Áp sát vùng đỉnh cao thời đại

Điểm nổi bật trong phiên giao dịch ngày Thứ Năm là khối ngoại đẩy mạnh biên độ bán ròng lên trên 3,000 tỷ đồng, trong đó đóng góp lớn nhất đến từ VNM với giá trị bán ròng hơn 2,200 tỷ. Hơn 73 triệu cổ phiếu được sang tay tại mức giá sàn trong bối cảnh hôm nay cũng là hạn chót quỹ Platinum Victory đăng ký thoái toàn bộ cổ phần. Thị trường tiếp tục duy trì tình phân cực cao, khi nhóm cổ phiếu VinGroup tiếp tục đi ngược với đại đa số và dẫn dắt chỉ số tăng điểm, riêng VIC đã đóng góp gần 17 điểm vào mức tăng của VN-Index. Nhờ vậy, thị trường ghi nhận thêm một phiên tăng điểm và tiến gần hơn đến vùng đỉnh cũ quanh 1,900.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 18.73 điểm (+1.01%), đóng phiên ở 1,879.64 điểm; HNX-Index giảm 0.9 điểm (-0.34%), đạt 262.33 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 33.7 nghìn tỷ đồng, sụt giảm so với phiên hôm qua, tương ứng với gần 1 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 3,070 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng nổi trội được ghi nhận ở VNM, HPG và VHM. Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu có HPG, PNJ và BSR.

VIC (+6.90%), GEE (+7.00%), BSR (+2.21%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, GAS (-3.64%), GVR (-3.32%), VNM (-2.35%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

Bất động sản, Hàng hóa công nghiệp và Năng lượng là ba nhóm ngành ghi nhận mức đóng góp lớn nhất khiến chỉ số giảm điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là VIC, GEE và BSR.

Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index rung lắc nhẹ trong phiên sáng với thanh khoản ở mức thấp và cuối phiên xuất hiện nhiều cổ phiếu rút chân và dòng tiền gia tăng mạnh trở lại. Điều này cho thấy thị trường cổ phiếu chủ yếu rung lắc để hấp thụ lực cung khi điểm số tiệm cận vùng đỉnh lịch sử và thanh khoản không có dấu hiệu phân phối mạnh. Đây là điều bình thường diễn ra trong một xu hướng tăng trung hạn. Xu hướng chủ đạo vẫn nghiêng về hướng tăng, đồng thời dự báo mở rộng nhịp đi lên vẫn còn nếu thanh khoản duy trì ở mức tích cực.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức quanh 40-45%, dữ liệu cho thấy dự báo tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường sau khi vượt 1,800, đang quay lại test lại cận trên của biên sideways (quanh 1,720-1,780). Để xu hướng tăng tiếp tục được duy trì, chúng tôi kỳ vọng dòng tiền pha mua phải xuất hiện quanh vùng này và giúp VN-Index quay trở lại đã tăng với thanh khoản cải thiện và độ rộng thị trường tích cực.

Ở trường hợp tiêu cực: Trong trường hợp tiêu cực, VN-Index tiếp tục giảm mạnh và đánh mất kênh giá sideways đã tích lũy trước đó 1,600-1,700, nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm tỷ trọng để quản trị rủi ro danh mục.

Chiến lược: Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng những nhịp rung lắc trong phiên để gia tăng tỷ trọng các cổ phiếu hút dòng tiền và nhóm ngành dẫn dắt. Tuy nhiên, khi chỉ số đã tăng mạnh và tiến vào vùng kháng cự cao hơn, việc quản trị rủi ro là rất cần thiết. Nhà đầu tư hạn chế mua đuổi ở các nhịp hưng phấn, duy trì tỷ trọng hợp lý và chủ động chốt lời từng phần khi cổ phiếu đạt kỳ vọng.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,880	1.0	1.9	44.3	16.7	2.3	8,663,273
VN30 Index	2,070	1.0	1.8	52.1	15.7	2.4	6,078,011
VN Midcap	2,302	0.4	5.5	16.1	14.9	1.5	1,481,557
VN Smallcap	1,518	-0.1	3.1	0.2	16.4	1.1	319,389
HNX Index	262	-0.3	6.1	9.9	13.8	1.8	420,253
UpCom	129	0.1	1.8	29.2	13.4	1.8	665,465

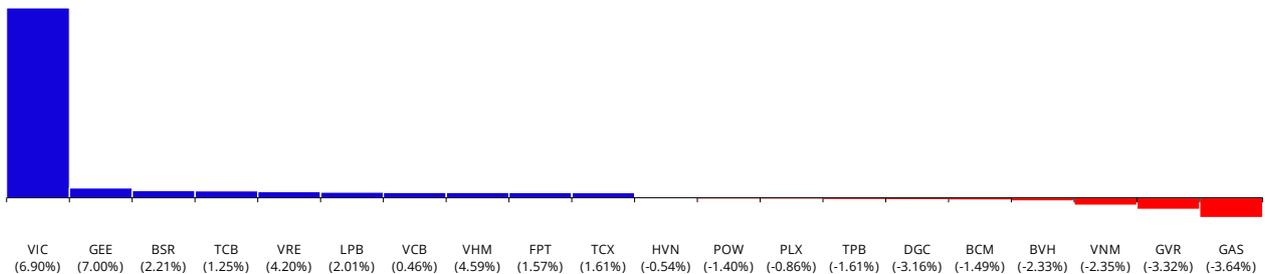
Nhóm ngành (tỷ đồng)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.7	20.1	8.8	1.5	22.2	4.2	188,461
Bảo hiểm	-2.2	48.0	37.2	36.7	17.6	2.2	76,218
Bất động sản	4.2	12.5	-6.7	212.1	27.4	3.0	2,167,694
CNTT	1.4	-3.0	-4.3	-25.5	16.4	3.6	170,749
Dầu khí	-0.2	67.8	50.6	37.4	34.8	3.6	93,849
Dịch vụ tài chính	0.5	9.5	8.3	30.6	14.7	1.6	260,144
Tiền ích	-2.4	44.2	25.1	38.4	16.7	2.4	405,209
Du lịch và Giải trí	-0.3	0.3	-3.4	51.8	18.6	5.2	191,275
Hàng & DV CN	0.7	11.4	8.7	21.7	14.1	1.8	183,122
Hàng CN & Gia dụng	0.2	20.4	15.1	10.5	12.5	1.8	66,637
Hóa chất	-2.6	33.3	38.4	10.6	19.5	2.1	265,204
Ngân hàng	0.3	14.1	9.3	28.9	10.2	1.7	2,848,809
Ô tô và phụ tùng	-0.8	-3.9	-0.3	6.6	3.6	1.2	15,874
Tài nguyên Cơ bản	0.2	12.1	12.1	27.0	16.1	1.5	275,348
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.9	7.8	6.8	14.5	17.7	2.6	485,273
Truyền thông	1.6	9.4	10.7	-14.3	27.9	1.5	2,974
Xây dựng và Vật liệu	-0.1	0.2	4.7	9.5	11.8	1.5	151,394
Y tế	0.0	8.0	4.7	3.9	19.5	2.3	42,232

Tiền tệ và hàng hóa

Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.	
Dollar index	98	0.0	-0.2	0.7	-1.9	-0.6	-8.2
USD/JPY	156	-0.2	0.7	1.2	-0.3	-0.4	4.6
USD/CNY	7	-0.3	-0.9	-1.6	-3.3	-2.1	-5.7
KRW/USD	1,427	0.0	-1.6	-1.0	-2.9	-0.9	-0.4
EUR/USD	1	0.1	-0.2	0.7	-1.7	-0.4	-11.1
USD/VND	26,081	-0.1	0.4	-0.4	-1.1	-0.8	2.1
Dầu Thô	65	-0.3	-1.8	7.6	11.2	13.6	-4.9
Xăng	237	19.0	18.1	30.3	25.5	39.0	21.6
Khí đốt	3	-2.3	-6.5	-58.8	-38.5	-24.0	-28.3
Than	116	-0.7	-0.5	6.6	4.5	8.1	13.9
Vàng	5,176	0.2	3.6	3.3	24.4	19.8	77.5
Thép cuộn	3,251	0.4	-0.1	-1.0	-1.6	-0.6	-4.4

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. FLC – Bất động sản:** FLC vừa làm việc với Đại sứ Kazakhstan và Azerbaijan cùng VINEN để thúc đẩy hợp tác đầu tư, du lịch, hàng không và xem xét khả năng mở đường bay thẳng giữa Việt Nam với Kazakhstan, Azerbaijan, mở rộng kết nối logistics quốc tế.
- 2. PNJ – Bán lẻ:** Trong phiên 10/2, nhóm quỹ liên quan Dragon Capital mua 522,000 cổ phiếu PNJ, nâng sở hữu lên 5.06% vốn. Năm 2025, PNJ đạt doanh thu thuần 34,976 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 2,829 tỷ đồng.
- 3. BID – Ngân hàng:** Từ đầu tháng 3/2026, BIDV MetLife triển khai sản phẩm “Bảo hiểm Miễn đóng phí” với thời hạn bảo hiểm từ 10 đến 25 năm, áp dụng cho khách hàng từ 18 đến 60 tuổi, phí đóng chỉ bằng một nửa thời hạn bảo hiểm.
- 4. GEX – Tiện ích:** Gelex Infra góp 3.9 tỷ đồng vào Công ty TNHH Hạ tầng Gelex Bắc Sài Gòn 1 và 4.9 tỷ đồng vào Công ty TNHH Đầu tư Hạ tầng Gelex Bắc Sài Gòn 2, mỗi công ty có vốn điều lệ 10 tỷ đồng.
- 5. ACV – Vận tải:** Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam đã bổ nhiệm ông Lê Văn Khiên làm người đại diện pháp luật thay ông Vũ Thế Phiệt từ ngày 25/2/2026 theo Nghị quyết số 94/NQ-HĐQT dựa trên các quyết định của Bộ Tài chính.
- 6. STB – Ngân hàng:** Thanh tra Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh khu vực 2 đã xử phạt Sacombank Trung tâm do có 3 vi phạm gồm cho vay khách hàng không đủ điều kiện, giải ngân và thu phí cấp tín dụng không đúng quy định.
- 7. HUT – Bất động sản:** Tasco sẽ chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2026 vào ngày 18/3/2026 và dự kiến tổ chức họp trong tháng 4/2026, không muộn hơn 30/6/2026.
- 8. NKG – Nguyên vật liệu:** Thép Nam Kim sẽ tổ chức ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 24/4/2026, chốt danh sách cổ đông ngày 19/3/2026; năm 2025 công ty ghi nhận doanh thu thuần hơn 14,800 tỷ đồng và lãi ròng 197 tỷ đồng.
- 9. QTP – Tiện ích:** Ngày 23/02/2026, ông Lê Việt Cường, Phó Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT Nhiệt điện Quảng Ninh, bị khởi tố và bắt tạm giam để điều tra về hành vi làm giả tài liệu; hoạt động công ty vẫn diễn ra bình thường.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Tập đoàn Vingroup - VIC

VIC – Bất động sản: Dự án Khu phức hợp Du lịch và Đô thị nghỉ dưỡng Làng Vân của Vinpearl tại Đà Nẵng có tổng vốn gần 44,000 tỷ đồng vừa được phê duyệt giá đất ở mức 15.4 triệu đồng/m² và các loại đất khác từ 1.1–7.1 triệu đồng/m².



Xu hướng dòng tiền

Luận chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)								
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần			2/25/2026	2/26/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông		132.8		19	53	23	
2	Thực phẩm và đồ uống		31.0		1,787	1,878	1,433	
3	Xây dựng và Vật liệu		29.6		1,139	1,303	1,006	
4	Hàng cá nhân & Gia dụng		24.9		429	405	324	
5	Điện, nước & xăng dầu khi đốt		15.2		738	618	536	
6	Bất động sản		9.5		3,600	3,250	2,969	
7	Dầu khí		4.2		2,141	1,752	1,681	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		0.5		1,551	1,791	1,781	
9	Dịch vụ tài chính	-10.0			3,279	2,653	2,950	
10	Bán lẻ	-11.3			1,130	809	912	
11	Du lịch và Giải trí	-12.3			282	255	291	
12	Ngân hàng	-14.5			8,894	5,348	6,256	
13	Hóa chất	-14.8			1,650	1,099	1,289	
14	Bảo hiểm	-15.5			126	74	87	
15	Tài nguyên Cơ bản	-18.7			4,437	1,864	2,292	
16	Y tế	-31.0			53	31	45	
17	Ô tô và phụ tùng	-31.8			50	28	41	

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	65,400	0.5	1.9	8.0	104	494.4	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	29,400	0.3	9.3	32.4	12	1,585.0	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	107,600	0.6	-1.3	169.0	32	674.5	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	38,500	0.0	1.3	48.5	13	439.7	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	39,900	3.0	13.5	127.0	9	497.8	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	37,150	1.8	3.5	14.4	6	315.1	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	80,400	0.1	3.1	14.9	(13)	401.3	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	93,600	0.6	0.8	55.7	(23)	467.8	
MBB	MBBank	Ngân hàng	28,800	0.2	1.6	75.8	(24)	461.3	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	36,450	1.3	2.8	51.8	(36)	337.8	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	32,400	0.8	3.7	40.0	(17)	984.3	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	22,650	-0.9	3.4	141.4	(25)	697.9	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	15,350	0.0	-2.8	-6.1	(73)	139.2	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	18,800	-0.5	2.7	53.9	(78)	112.9	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,150	-0.3	5.2	105.1	(43)	729.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	180,400.0	7.0	9.3	-26.5	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	47,800.0	3.6	3.2	27.5	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	14,700.0	-1.3	2.1	32.4	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	68,800.0	-1.7	13.7	61.1	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	53,000.0	1.3	4.7	35.9	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	12,350.0	-0.4	-1.2	-7.8	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	7,950.0	0.0	-1.7	-6.5	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	10,000.0	1.5	9.5	0.0	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,800.0	1.9	0.9	4.9	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	30,950.0	0.0	-6.2	6.7	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(3,911.92)	VNM	HPG	427.67	2/26/2026	6,145.0	9,215.5	-3,070.4
(725.15)	FPT	PNJ	208.82	2/25/2026	4,727.8	5,790.6	-1,062.8
	VHM	VIC	116.65	2/24/2026	5,044.2	4,722.3	322.0
	GAS	BSR	106.90	2/23/2026	2,938.5	4,055.1	-1,116.7
	MWG	GMD	103.83	2/13/2026	3,463.8	3,271.1	192.6
	SHB	VPB	48.89	2/12/2026	2,843.1	2,500.7	342.4
	VCB	VCI	29.2	2/11/2026	5,144.6	3,055.4	2,089.2
	SSI	GEL	15.1	2/10/2026	3,821.9	3,063.5	758.3
	STB	NT2		2/9/2026	3,346.5	3,599.1	-252.5
	GEX	PAN		2/6/2026	5,077.8	5,996.9	-919.1
				2/5/2026	3,697.5	4,954.4	-1,256.9
				2/4/2026	4,384.1	5,348.4	-964.3
				2/3/2026	4,479.8	5,103.0	-623.2
				2/2/2026	3,244.0	5,711.0	-2,466.9
				1/30/2026	3,927.2	3,242.1	685.1
				1/29/2026	3,690.4	4,147.5	-457.1

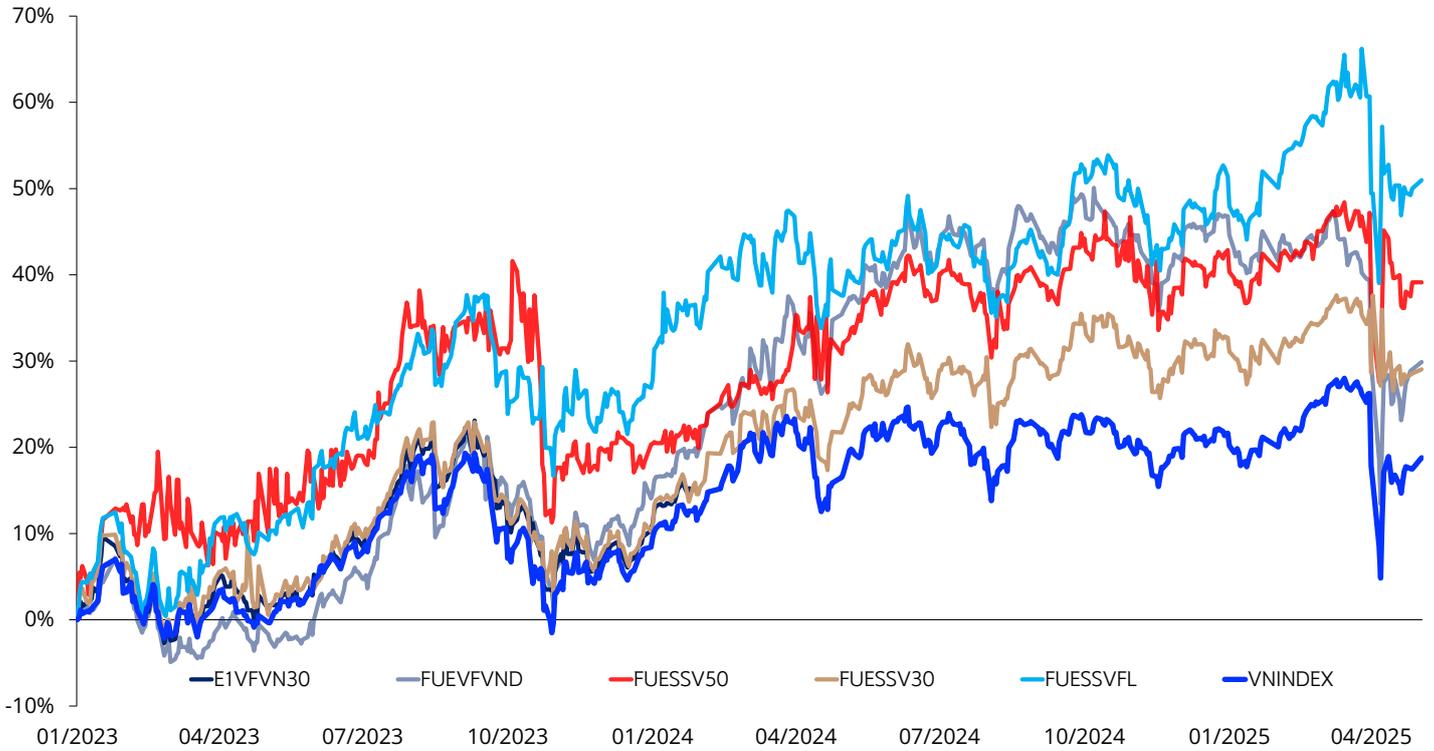
Nguồn: Filipro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	36,540	0.9%	0.8%	1.2%	284,900	10.4	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	30,310	0.0%	-0.1%	6.7%	27,800	0.8	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	31,850	1.0%	2.1%	4.9%	13,000	0.4	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	40,650	1.4%	3.5%	6.1%	94,600	3.8	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	27,680	0.0%	5.0%	8.5%	57,500	1.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	26,050	0.8%	1.2%	2.2%	38,700	1.0	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	25,260	1.7%	0.9%	1.8%	20,900	0.5	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,260	-1.8%	-1.7%	6.5%	400	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,950	0.3%	2.2%	1.3%	4,700	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,540	-0.5%	-2.7%	-1.8%	27,700	0.4	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	18,270	-0.3%	2.1%	4.0%	600	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	17,190	0.6%	3.9%	5.4%	1,500	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,970	-0.1%	3.7%	10.9%	3,300	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	15,060	n.a	2.4%	4.7%	300	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	12,250	0.0%	2.9%	13.3%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	to be empty	17,953	(97,987)	53.6	18.7	1.0	1.72	2.3	13.8	53.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	n.a	-	5,620	50.0	23.5	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	n.a	21,174	50,597	38.8	25.1	1.0	1.93	1.6	9.7	86.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	n.a	71,405	252,976	23.6	21.5	0.9	1.96	2.1	12.4	84.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	-	-	51.8	19.7	0.8	1.67	2.0	12.9	47.8
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	n.a	7,514	7,353	54.3	21.6	0.7	1.66	2.3	14.0	63.1
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	12,423	(12,157)	54.1	21.2	1.0	1.56	2.2	13.9	70.0
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	-	-	52.4	55.3	0.9	1.56	2.0	13.4	55.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	n.a	-	-	53.8	23.8	0.9	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	n.a	2,673	9,598	18.1	25.0	0.8	1.46	1.5	13.6	38.7
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	n.a	-	(8,614)	32.1	25.5	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	110,088	77,339	23.9	23.1	0.9	2.07	2.0	11.8	87.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	41.1	36.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	n.a	n.a	n.a	21.5	25.6	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VN30	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	20.7	30.5	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.